| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**PHƯỜNG BỈM SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:1221/QĐ-UBND | *Bỉm Sơn, ngày 20 tháng 4 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với ông Hoàng Văn Trọng, địa chỉ: tổ dân phố số 5, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BỈM SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số* 45/2023*/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản số 04/GXN-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2026 của UBND phường Bỉm Sơn;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1**. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đất làm vật liệu san lấp đã đăng ký thu hồi trong phạm vi diện tích từ hoạt động cải tạo, xây dựng công trình trên thửa đất số 10, tờ bản đồ số 160; Giấy chứng nhận QSDĐ số S 977459 do UBND thị xã Bỉm Sơn cấp ngày 22/12/2003 tại TDP số 5 phường Bỉm Sơn như sau:

1.Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Ông Hoàng Văn Trọng, địa chỉ TDP số 5, phường Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

2.Các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

a.Trữ lượng khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

Đất làm vật liệu san lấp: Q = 368 $m^3$

b. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

G = Gtn x Kqđ = 49.000 đồng/m3 x 1,29 = 63.210 đồng/m3 đối với đất làm vật liệu san lấp.

c. Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

R = 3% [Các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại (trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền)]

3.Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ông Hoàng Văn Minh phải nộp là:

T = Q x G x R = 368 $m^3$ x 63.210 đồng/$m^3$ x 3% = 697.728 đồng

*(Sáu trăm chín bảy triệu bảy trăm hai tám đồng).*

4. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần.

Thời hạn nộp tiền theo quy định của pháp luật. Nộp tiền tại tài khoản thu ngân sách số 7111; Mã cơ quan quản lý thu: 1140414; mã chương 857; mã nội dung kinh tế: 1252 tại phòng giao dịch số 1 - kho bạc nhà nước khu vực XI.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Phòng KTHT&ĐT:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND phường, các cơ quan liên quan, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan khác về tính chính xác của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định.

- Tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với hộ gia đình ông Hoàng Văn Trọng.

2. Thuế cơ sở 4 tỉnh Thanh Hóa thông báo đến ông Hoàng Văn Trọng về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Ông Hoàng Văn Trọng nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định; kê khai, báo cáo, thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện; trường hợp khi có hướng dẫn, yêu cầu khác của các Sở, ngành Tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền hoặc trong quá trình thực hiện, nếu cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan có ý kiến về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, nghĩa

vụ thuế, ông Hoàng Văn Trọng phải chấp hành nộp bổ sung đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền thuế theo quy định.

**Điều 3**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND; phó chủ tịch phụ trách kinh tế, trưởng phòng KTHT&ĐT, công an phường, tổ trưởng TDP số 5, hộ gia đình cá nhân, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 3;
- UBND tỉnh (B/c);
-Thuế cơ sở 4 Thanh Hóa(P/h);
- Phòng KTHT&ĐT(T/h);
- Ông Hoàng Văn Trọng (T/h);
- Lưu VT, PKTHT&ĐT, hailv(05).

**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D PHƯỜNG BỈM SƠN T. THANH HÓA

**Nguyễn Thanh Tùng**